

THE MORNING NEWS
BẢN TIN SÁNG 16/10/2023

DUY TRÌ ỔN ĐỊNH
TẠI VÙNG HỖ TRỢ 1.148 – 1.152 ĐIỂM

Quốc tế

- Phố Wall có phiên giao dịch trái chiều trong ngày 13/10. Chỉ số Dow Jones ghi nhận tăng 39,15 điểm (+0,12%), chỉ số NASDAQ giảm 166,99 điểm (-1,23%) và chỉ số S&P 500 giảm 21,83 điểm (-0,50%). Chứng khoán Mỹ khép lại một tuần biến động trước sức ép từ đà tăng vọt của giá dầu và kỳ vọng lạm phát tăng cao.
- Chứng khoán châu Âu có diễn biến giảm điểm trong ngày giao dịch 13/10. Chỉ số FTSE 100 (Anh) giảm 45,18 điểm (-0,59%), CAC 40 (Pháp) giảm 101,00 điểm (-1,42%). Thị trường chứng khoán tại các nước Đông Nam Á ghi nhận diễn biến trái chiều trong phiên giao dịch 13/10.
- Giá dầu WTI giảm 0.07% và dầu Brent tăng 0.18% trong phiên giao dịch ngày 13/10. Bên cạnh đó, giá Vàng ghi nhận biến động giảm.
- Trung Quốc chuẩn bị thành lập một 'quỹ đặc biệt' để 'vực dậy' thị trường chứng khoán trị giá gần 10 nghìn tỷ USD
- Trong tháng 9/2023, chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tăng 0.4% so với tháng trước và tăng 3.7% so với cùng kỳ. Hai con số này đều cao hơn dự báo của các chuyên gia kinh tế, lần lượt ở mức 0.3% và 3.6%.

Nhận định thị trường

- Đóng cửa ngày 13/10, Vnindex tăng 3,12 điểm, đóng cửa tại 1,154.73 điểm, khối lượng giao dịch đạt hơn 621 nghìn đơn vị, tương ứng 13.955 tỷ đồng. Trong ngắn hạn, chỉ số VN-Index đang ghi nhận **duy trì kịch bản cải thiện tích cực** trong bối cảnh chỉ số VN-Index tiếp tục cho thấy diễn biến ổn định tại vùng hỗ trợ dài hạn 1.148 –1.152 điểm dù **thanh khoản** thị trường duy trì **suy giảm** cho thấy nỗ lực hồi phục hiện tại còn tỏ ra **khá thận trọng**, phản ánh dòng tiền vẫn chưa thực sự tham gia tốt trở lại, do đó vẫn cần thận trọng với áp lực điều chỉnh có thể sớm quay trở lại.
- Chiến lược giao dịch:** NĐT có thể **duy trì tỷ trọng nắm giữ** tập trung vào các nhóm cổ phiếu có kỳ vọng KQKD quý III khả quan với diễn biến chỉ số VN-Index duy trì ổn định tại vùng **hỗ trợ dài hạn** của VN-Index ở **1.148 – 1.152 điểm** đồng thời dự địa hồi phục và tăng giá nhìn chung vẫn được duy trì, kỳ vọng chỉ số VN-Index hướng về vùng 1.200 – 1.210 điểm

Tỷ lệ cổ phiếu/tiền mặt: 70/30

Trong nước

- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng với giá trị 275,97 tỷ, tập trung ở các cổ phiếu HPG, MWG, FUEVFNVD. Bên cạnh đó, tự doanh tham gia bán ròng 363,24 tỷ đồng, tập trung ở các mã SGN, FUEVFNVD, VPB.
- Bộ Tài chính dự báo CPI bình quân năm 2023 tăng trong khoảng 3,2-3,6%.

Doanh nghiệp

- HBC:** Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình vừa có thông báo đơn vị được ủy thác đã hoàn tất thu về toàn bộ số công nợ từ CTCP Tập đoàn FLC (FLC) với số tiền hơn 304 tỷ đồng
- PDR:** Toàn bộ dự án 10.000 tỷ của Bất động sản Phát Đạt được duyệt quy hoạch 1/500
- DLG:** Đề nghị xem xét lại quyết định mở thủ tục phá sản, đã trả Lilama 100 triệu
- VGC:** Nhà máy bán dẫn lớn nhất toàn cầu Amkor chính thức đi vào hoạt động tại Khu công nghiệp Yên Phong 2C
- FOX:** FPT Telecom chốt danh sách thưởng 164 triệu cổ phiếu, nâng vốn điều lệ lên gần 5.000 tỷ đồng
- PVC:** PVChem chốt quyền chào bán cho cổ đông hiện hữu và phát hành cổ phiếu thưởng, tăng vốn lên hơn 800 tỷ đồng
- BAB:** Theo BCTC hợp nhất vừa công bố, Ngân hàng TMCP Bắc Á lãi trước thuế chỉ hơn 77 tỷ đồng trong quý 3/2023, giảm 73% so với cùng kỳ năm trước
- MBS:** CTCP Chứng khoán MB vừa công bố BCTC quý 3/2023, với doanh thu hoạt động và lãi sau thuế tăng lần lượt 25% và 37% so với cùng kỳ
- VRG:** CTCP Phát triển Đô thị và Khu công nghiệp Cao su Việt Nam báo lỗ ròng hơn 4 tỷ đồng trong quý 3/2023
- HU4:** Theo BCTC quý 3/2023, CTCP Đầu tư và Xây dựng HUD4 ghi nhận lãi ròng 38 triệu đồng, giảm 97% so với cùng kỳ năm trước.

DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	13/10/2023	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD	% Năm
VN INDEX	1154,73	0,27%	2,32%	-5,92%	14,66%	8,75%
HNX30 INDEX	510,4	0,93%	6,30%	-5,64%	54,16%	32,66%
VN30 INDEX	1166,66	0,10%	2,36%	-5,82%	16,06%	9,92%
S&P 500	4327,78	-0,50%	0,45%	-2,75%	12,72%	20,78%
Dow Jones	33670,29	0,12%	0,79%	-2,74%	1,58%	13,62%
Nasdaq	13407,23	-1,23%	-0,18%	-2,20%	28,10%	29,90%
Shanghai Composite	3088,099	-0,64%	-0,72%	-0,95%	-0,04%	0,52%
Nikkei 225	31814,46	-1,55%	2,64%	-5,13%	21,92%	17,44%
Thailand SET	1450,75	-0,36%	-0,12%	-5,51%	-13,06%	-7,05%
Malaysia	1444,14	0,02%	1,90%	-1,02%	-3,43%	4,46%
Philippine	6266,34	0,05%	0,10%	2,29%	-4,57%	6,12%
Indonesia JCI	6926,78	-0,12%	0,56%	-0,80%	1,11%	1,65%
FTSE 100	7599,6	-0,59%	1,40%	-1,45%	1,98%	10,80%
DAX	15186,66	-1,55%	-0,28%	-4,45%	9,07%	22,10%
CAC 40	7003,53	-1,42%	-0,80%	-5,09%	8,18%	18,07%

Nguồn: Bloomberg, VietinBank Securities

CẬP NHẬT GIAO DỊCH QUỸ ETF

Name	1D Flow	1W Flow	1M Flow	YTD Flow	1Y Flow	3Y Flow
Median	0	0	0,06	-0,41	1,09	1,1
Fubon FTSE Vietnam ETF	0,39	2,13	10,89	-4,23	220,77	716,32
KIM KINDEX Vietnam VN30 ETF Synth	0	0	4,33	-26,51	56,51	-66,69
Premia MSCI Vietnam ETF	0	0	0	-0,59	-2,54	-1,76
CSOP FTSE Vietnam 30 ETF	0	0	0	-2,38	-2,38	-2,38
KIM KINDEX Vietnam VN30 Futures Leverage ETF H	0	0	0	-0,41	0,12	-8,34
Premia MSCI Vietnam ETF	0	0	0	-0,59	-2,54	-1,76
Asian Growth CUBS ETF	0	-0,33	1,55	-47,42	-18,45	-144,21
DCVFMVN30 ETF Fund	0	0,21	0,66	1,09	1,09	1,09
DCVFMVN Mid Cap ETF	0	0,31	0,81	7,11	9,95	24,15
KIM Growth VN30 ETF	0	0	0	8,75	8,75	8,75
KIM Growth VNFINSELECT ETF	0,06	0,06	0,06	1,04	1,04	1,1
SSIAM VN30 ETF	0	0	0,07	-0,31	-3,85	-1,72
SSIAM VNX50 ETF	-0,54	-3,66	-14,76	-25,04	-0,59	47,79
SSIAM VNFIN LEAD ETF	-1,29	-12,27	-23,11	-78,83	46,29	377,64
DCVFMVN Diamond ETF	0	0	1,43	6,12	6,37	11,2
Global X MSCI Vietnam ETF	0	0	-2,66	89,83	201,77	198,6
VanEck Vietnam ETF	0	2,15	2,97	61,83	99,49	94,36

TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
ABR	15.300	7.800	6,99%
PDR	26.050	15.809.000	6,98%
MDG	13.900	200	6,92%
HBC	8.550	2.091.200	6,88%
KDH	32.000	3.063.300	6,84%
SFC	18.500	300	6,63%
CCI	20.200	800	6,60%
ADP	20.000	2.200	6,38%
TDW	53.800	500	6,32%
VJC	103.800	1.313.700	6,24%

HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
CPC	16.800	100	9,80%
PJC	23.800	500	9,68%
BXH	16.100	1.000	9,52%
TMX	10.800	100	9,09%
CET	8.800	100	8,64%
VE3	9.300	300	8,14%
SPI	4.000	290.139	8,11%
VTC	9.500	503	7,95%
VTH	8.500	100	7,59%
PMP	12.500	2.931	6,84%

HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
COM	32.000	300	-6,98%
SMA	8.840	300	-6,95%
DLG	2.420	2.771.200	-6,92%
PNC	9.140	400	-6,73%
PMG	9.400	300	-6,00%
PTL	4.860	557.500	-4,33%
TLD	5.360	2.121.600	-4,29%
CVT	34.300	300	-4,19%
VPS	9.620	5.500	-3,70%
FCM	5.450	60.100	-3,54%

HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
HJS	42.300	100	-10,00%
BST	15.500	2.903	-9,88%
CMS	25.000	698.760	-9,75%
GLT	20.000	400	-9,09%
HKT	4.000	1.100	-6,98%
PGT	3.100	7.300	-6,06%
NST	8.000	200	-5,88%
VHE	3.400	590.000	-5,56%
CTC	1.700	124.878	-5,56%
MKV	9.100	1.000	-5,21%

GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

HSX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	DGC	52.453,40	HPG	134.352,38
2	KDH	27.429,26	MWG	123.280,96
3	SSI	24.770,24	FUEVFN30	88.792,05
4	VCB	22.076,80	FPT	59.493,42
5	PDR	20.562,04	VPB	50.548,15
6	VND	15.755,40	E1VFN30	25.621,27
7	VCG	15.240,40	GAS	13.957,67
8	STB	14.978,60	POW	10.971,77
9	TTA	14.178,58	HDB	9.291,41
10	KBC	12.904,48	VIC	7.061,17

HNX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	IDC	28.013,85	CEO	760,70
2	PVS	4.311,14	DDG	656,80
3	SHS	1.852,51	NVB	480,00
4	SLS	1.661,21	TNG	444,85
5	VGS	127,36	PVG	99,00
6	MBS	80,40	BAX	55,50
7	IDV	77,36	VIG	45,27
8	MST	56,84	DTD	25,93
9	TKU	55,19	HAT	23,46
10	API	32,45	TA9	23,00

CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	13/10/2023	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	CP liên quan đầu vào	CP liên quan đầu ra
Oil WTI	USD/bbl.	87,48	-0,07%	1,27%	-3,62%	PVT	GAS, BSR
Oil Brent	USD/bbl.	90,76	0,18%	2,96%	-3,37%	PVT	GAS, BSR
Thép thanh	CNY/MT	3606	-5,38%	-0,99%	-5,50%		HPG
Nhôm	USD/MT	2172	0,87%	-1,76%	-0,41%		
Đồng	USd/lb.	357,5	-5,57%	-1,95%	-5,95%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
Than	USD/MT	143,85	-10,09%	3,86%	-11,34%		
Đường	USd/lb.	27,03	2,12%	1,08%	0,82%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
Ngô	USd/bu.	495,75	5,14%	1,54%	4,09%		
Gas	USD/MMBtu	3,14	25,10%	-6,99%	18,76%		
Sữa	USD/cwt	16,84	-9,02%	-0,12%	-8,23%	KDC	VNM, QNS
Vàng	USD/t oz.	1934,6	-0,49%	3,77%	-0,60%		PNJ
Bạc	USD/t oz.	22,775	-3,10%	3,88%	-2,61%		PNJ
Lúa Mỳ	USd/bu.	583,5	-4,19%	1,88%	-3,43%		
Thịt lợn	USd/lb.	69,5	-15,11%	-15,58%	-17,24%		
Thép cuộn HRC	CNY/MT	3799	-4,21%	-2,21%	-3,58%		HPG

THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!